

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI**

Số: 17/2022/CBTT-GEC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 04 tháng 6 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Mã chứng khoán: GEG
- Mã trái phiếu: GEG121022
- Địa chỉ: 114 Trường Chinh, TP Pleiku, Gia Lai
- Điện thoại liên hệ: 0269 382 3604 Fax: 0269 382 6365
- E-mail: ir@geccom.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Nghị Quyết Hội đồng Quản trị số 22/2022/NQ-HĐQT ngày 3/6/2022
- Nghị Quyết Hội đồng Quản trị số 26/2022/NQ-HĐQT ngày 3/6/2022
- Nghị Quyết Hội đồng Quản trị số 28/2022/NQ-HĐQT ngày 3/6/2022
- Trích yếu Nghị Quyết Hội đồng Quản trị số 29A/2022/NQ-HĐQT ngày 3/6/2022

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 03/06/2022 tại đường dẫn <http://geccom.vn> mục Quan hệ Cổ đông - Công bố thông tin - Bất thường - 2022

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



PHẠM THÀNH TUẤN ANH

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI
Số: 22/2022/NQ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Gia Lai, ngày 03 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

V/v Phê duyệt việc chuyển nhượng cổ phần tại Công ty con

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Giấy CNĐKDN số 5900181213 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 09/09/2010;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Điện Gia Lai ("GEC");
- Căn cứ Biên bản họp số 06/2022/BB-HĐQT ngày 03/6/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt việc hoàn thành chuyển nhượng toàn bộ cổ phần đối với:

- Tên cổ phần: Cổ phần Công ty Cổ phần Năng lượng Tái tạo Mới số 1
- Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Năng lượng Tái tạo Mới số 1
- Mã số doanh nghiệp: 0316957733
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Các Ông/ Bà thành viên HĐQT, Ban Điều hành và toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 "để thi hành"
- Lưu VPCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TÂN XUÂN HIẾN

NGHỊ QUYẾT

V/v Phê duyệt chủ trương ký hợp đồng giao dịch với bên liên quan

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Giấy CNĐKDN số 5900181213 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 09/09/2010;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Điện Gia Lai ("GEC");
- Căn cứ Biên bản họp số 06/2022/BB-HĐQT ngày 03/6/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương ký kết các hợp đồng giao dịch với Bên liên quan:

- Đối tượng ký kết giao dịch: các Tổ chức, Cá nhân có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán
- Nội dung ký kết:
 - Các hợp đồng cung cấp dịch vụ: Quản lý vận hành, thí nghiệm hệ thống Điện, tư vấn thuộc các lĩnh vực như nhân sự, công nghệ thông tin, quản lý điều hành...
 - Các hợp đồng cung cấp máy móc thiết bị: Mua sắm, cung cấp, lắp đặt các thiết bị thuộc lĩnh vực NLTT
 - Các hợp đồng cho vay ngắn hạn thực hiện điều phối vốn nội bộ tại GEC Group nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng vốn
 - Các hợp đồng khác phát sinh theo nhu cầu thực tế tại Công ty
- Các nội dung chủ yếu của các giao dịch có liên quan theo Phụ lục đính kèm.
- Nguyên tắc chung: Đảm bảo lợi ích giữa các Bên với chi phí cạnh tranh nhất.
- Thẩm quyền ký kết: Theo quy định hiện hành của Công ty.

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Các Ông/ Bà thành viên HĐQT, Ban Điều hành và toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 "để thi hành"
- Lưu VPCT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TÂN XUÂN HIỂN

PHỤ LỤC:
NỘI DUNG CHỦ YẾU CÁC GIAO DỊCH VỚI BÊN LIÊN QUAN
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐQT ngày 03/6/2022)

1. Hợp đồng dịch vụ O&M, thí nghiệm, kỹ thuật; Tư vấn

- a. Đối tượng hợp đồng: Dịch vụ quản lý vận hành (O&M), Dịch vụ thí nghiệm, kỹ thuật đối với Nhà máy Thủy điện, Nhà máy Điện Mặt trời, Nhà máy Điện gió; Nhà máy đường; Tư vấn hỗ trợ Chủ đầu tư.
- b. Giá trị hợp đồng: Tùy theo từng giao dịch cụ thể theo giá thị trường nhưng không vượt quá 20.000.000.000 đồng/1 Giao dịch ((Hai mươi tỷ đồng trên một giao dịch).
- c. Thời gian thực hiện: Phát sinh trong năm 2022.
- d. Quyền, nghĩa vụ của các Bên: theo thỏa thuận và phù hợp với Điều lệ của mỗi bên và quy định của Pháp luật liên quan.

2. Hợp đồng vay/cho vay:

- a. Đối tượng hợp đồng: Vay/ cho vay.
- b. Lãi suất: Theo thỏa thuận của các bên phù hợp với Lãi suất thị trường.
- c. Hạn mức: Tùy theo từng giao dịch cụ thể nhưng tối đa 250.000.000.000 đồng/Giao dịch (Hai trăm năm mươi tỷ đồng trên một giao dịch).
- d. Thời hạn vay/cho vay: 12 tháng kể từ ngày giải ngân và có thể gia hạn theo thỏa thuận của các bên.
- e. Quyền, nghĩa vụ của các Bên: theo thỏa thuận và phù hợp với Điều lệ của mỗi bên và quy định của Pháp luật liên quan.

3. Hợp đồng Đầu tư tài chính:

- a. Đối tượng hợp đồng: Chuyển nhượng hoặc nhận chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp.
- b. Giá trị hợp đồng: Tùy theo từng giao dịch cụ thể và thỏa thuận giữa các bên trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.
- c. Thời gian thực hiện: Phát sinh trong năm 2022.
- d. Quyền, nghĩa vụ của các Bên: theo thỏa thuận và phù hợp với Điều lệ của mỗi bên và quy định của Pháp luật liên quan.

4. Hợp đồng phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng ngày, thường xuyên

- a. Đối tượng hợp đồng: Hợp đồng dịch vụ (y tế; thuê/cho thuê xe, văn phòng làm việc, kho bãi;...); Hợp đồng mua bán (Thiết bị Năng lượng Tái tạo, Pin, quà tặng,...); Thu chi hộ,...
- b. Giá trị hợp đồng: Tùy theo từng giao dịch cụ thể và thỏa thuận giữa các bên trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.
- c. Thời gian thực hiện: Phát sinh trong năm 2022.
- d. Quyền, nghĩa vụ của các Bên: theo thỏa thuận và phù hợp với Điều lệ của mỗi bên và quy định của Pháp luật liên quan.

PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÁC CÔNG TY PHÁT SINH GIAO DỊCH CÓ LIÊN QUAN VỚI GEC

STT	Tên Công ty	Mã số Doanh nghiệp	Liên quan	Ghi chú
A.	Nhóm Công ty liên quan đến GEC			Giao dịch giữa GEC và các Công ty thuộc Nhóm liên quan đến GEC (STT1-17) đều thuộc trường hợp giao dịch liên quan
1.	Công ty TNHH MTV Thủy điện Thượng Lộ	3301515921	Giao dịch giữa GEC và Thượng Lộ cần ĐHCĐ/HĐQT GEC thông qua trong trường hợp liên quan. Vì Thượng Lộ là doanh nghiệp có liên quan theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp (LDN), cụ thể: Thượng Lộ là doanh nghiệp mà GEC (Là Người có liên quan của Thành viên HĐQT/TGD,...) làm Chủ sở hữu	
2.	Công ty TNHH MTV Xây lắp và Cơ điện Gia Lai	5900798510	Tương tự như Thượng Lộ	
3.	Công ty TNHH MTV Tư vấn và Phát triển Năng lượng Gia Lai	5900944828	Tương tự như Thượng Lộ	
4.	Công ty TNHH MTV ĐMT Phong Điền	3301654636	Tương tự như Thượng Lộ	
5.	CTCP Thủy điện Gia Lai	5900288566	Giao dịch giữa GEC và GHC cần ĐHCĐ hoặc HĐQT thông qua trong trường hợp liên quan, vì: GHC là doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 164 LDN, cụ thể: Thành viên HĐQT/TGD, Người quản lý khác sở hữu cổ phần tại GHC	
6.	CTCP Điện TTC Đức Huệ - Long An (ĐH1)	1101860490	Giao dịch giữa GEC và ĐH1 cần ĐHCĐ hoặc HĐQT thông qua trong trường hợp liên quan, vì: ĐH1 là doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 164 LDN, cụ thể: Người quản lý khác (Nguyễn Phong Phú - Phó TGD GEC) sở hữu cổ phần tại ĐH1	
7.	CTCP ĐMT TTC Đức Huệ - Long An (ĐH2)	1101860483	Giao dịch giữa GEC và ĐH2 cần ĐHCĐ hoặc HĐQT thông qua trong trường hợp liên quan, vì: ĐH 2 là Người có liên quan của TTCI (TTCI nắm 12,9% cổ phần ĐH2; TTCI là Cổ đông của GEC) => ĐH2 là Người có liên quan của Cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 167 LDN	Sáp nhập vào ĐH1 từ 10/5/2022
8.	CTCP Điện TTC Tây Sơn - Bình Định	4101495490	Tương tự ĐH2 (TTCI nắm 48,9% Tây Sơn 1)	Đang giải thể

9.	CTCP ĐMT TTC - Tây Sơn - Bình Định	4101495483	Tương tự Tây Sơn 1 (TTCI nắm 48,9% Tây Sơn 2)	Đang giải thể
10.	CTCP Năng lượng VPL	1301026028	Tương tự ĐH1 (VPL là doanh nghiệp có TGD/Phó TGD thường trực sở hữu cổ phần tại VPL)	
11.	CTCP Năng lượng ĐG Tiền Giang	1201592559	Giao dịch giữa GEC và TGE cần ĐHĐCĐ hoặc HĐQT thông qua trong trường hợp liên quan, vì: TGE là doanh nghiệp có liên quan theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 164 LDN, cụ thể: TGE là doanh nghiệp mà GEC (là Người có liên quan của Thành viên HĐQT/TGD,...) nắm trên 10% Vốn Điều lệ (GEC nắm 77% Vốn Điều lệ TGE)	
12.	CTCP Nhà máy ĐMT Trúc Sơn	6400396685	Giao dịch giữa GEC và Trúc Sơn cần ĐHĐCĐ hoặc HĐQT thông qua trong trường hợp liên quan theo quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 164 LDN, cụ thể: Phó TGD (Mr Nguyễn Phong Phú) nắm cổ phần và Người liên quan của Thành viên HĐQT (GEC) nắm cổ phần trên 10% Vốn Điều lệ Trúc Sơn (GEC nắm 99,9% Vốn Điều lệ Trúc Sơn)	
13.	CTCP Hợp tác Phát triển NLTT VI-JA	0316274631	Tương tự Trúc Sơn (Doanh nghiệp có TGD/Phó TGD nắm cổ phần tại Trúc Sơn và Người liên quan của Thành viên HĐQT (GEC) nắm cổ phần trên 10% Vốn Điều lệ ViJa (GEC nắm 99% Vốn Điều lệ ViJa)	
14.	CTCP ĐG Ia bang	5901142873	Tương tự ViJa	
15.	CTCP NLTT Tiền Giang (TTTG)	1201630317	Giao dịch giữa GEC và TTTG cần ĐHĐCĐ/HĐQT GEC thông qua trong trường hợp liên quan. Vì TTTG là doanh nghiệp có liên quan theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 164 LDN, cụ thể: TTTG là doanh nghiệp mà GEC (là Người có liên quan của Thành viên HĐQT/TGD,...) nắm cổ phần trên 10% Vốn Điều lệ (99,9%)	
16.	CTCP NLTT Tân Thành	1201645433	Giao dịch giữa GEC và Tân Thành cần ĐHĐCĐ hoặc HĐQT thông qua trong trường hợp liên quan theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 164 LDN, cụ thể: doanh nghiệp có Người liên quan của TVHĐQT nắm cổ phần trên 10%Vốn Điều lệ (GEC nắm 99,9% Vốn Điều lệ)	
17.	CTCP Năng lượng xanh Cà Mau	2001358289	Tương tự trường hợp Trúc Sơn, có Người liên quan Thành viên HĐQT (GEC) nắm trên 10% Vốn Điều lệ và có Người quản lý Công ty nắm cổ phần (Ms Hà, Mr Vinh)	
B.	Nhóm Công ty liên quan của Cổ đông lớn: CTCP Đầu tư Thành Thành Công (TTCI)			Do không có thông tin cụ thể nên chỉ xem xét trên nguyên tắc: Các

			Công ty này là Cổ đông hoặc Người có liên quan của Cổ đông (Hoặc lưu ý xem xét từng trường hợp cụ thể khi phát sinh giao dịch)
18.	CTCP Đầu tư Thành Thành Công	0301466073	Giao dịch giữa GEC và TTCI cần ĐHĐCĐ hoặc HĐQT thông qua trong trường hợp liên quan theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 167 LDN, cụ thể: Giao dịch giữa Công ty với Cổ đông
19.	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	3900244389	
20.	CTCP Năng lượng TTC	0314232731	
21.	CTCP Thủy điện Trường Phú	3300507847	Giao dịch giữa GEC và Trường Phú cần ĐHĐCĐ hoặc HĐQT thông qua trong trường hợp liên quan theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 167 LDN, cụ thể: Giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của Cổ đông
22.	CTCP Năng lượng sạch Ninh Thuận	4500614277	
23.	CTCP Năng lượng Bình Thuận	3401148351	
24.	Công ty TNHH MTV Đường TTC Biên Hòa - Đồng Nai	3600495818	
25.	Công ty TNHH MTV Thành Thành Công Gia Lai	5900421955	
26.	Công ty TNHH MTV Đường Biên Hòa - Ninh Hòa	4200636590	
27.	Công ty TNHH Hải Vi	3900244283	
28.	CTCP Đường Biên Hòa - Phan Rang	4500138596	
29.	CTCP Sản xuất Thương mại Cồn Thành Thành Công	3901183393	
30.	CTCP Thương Mại Xuất Nhập khẩu Biên Hòa	0313733213	
31.	CTCP Đường Nước Trong	3900243272	
32.	CTCP Mía đường Tây Ninh	3900243272	
33.	Công ty TNHH MTV Nước Míaqua	3901241327	
34.	Công ty TNHH Mía Đường TTC Attapeu	5900764381	
35.	CTCP Biên Hòa - Thành Long	3900854955	
36.	CTCP Thương mại Thành Thành Công	3700594361	Giao dịch giữa GEC và TMTTC cần ĐHĐCĐ hoặc HĐQT thông qua trong trường hợp liên quan theo quy định tại Điểm a Khoản 1

			Điều 167 LDN, cụ thể: Giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của Cổ đông (TMTTC là Công ty con của TTCI)	
37.	CTCP Sản xuất Thương mại Bao Bì Thành Thành Công	1200482095		
38.	CTCP Nghiên cứu, Ứng dụng Mía Đường Thành Thành Công	3901162964		
39.	CTCP Du lịch Thành Thành Công	3500753423		
40.	CTCP Du lịch Thành Thành Công Lâm Đồng	5800396328		
41.	CTCP Du lịch Thanh Bình	0302294892		
42.	CTCP Du lịch Bến Tre	1300381220		
43.	CTCP Du lịch Thăng Lợi	4200351556		
44.	CTCP Du lịch Núi Tà Cú	3400436653		
45.	Công ty TNHH Du lịch TTC	4200351556		
46.	CTCP Du lịch Đồng Thuận	4500232976		
47.	CTCP Nhà hàng Ngọc Lan Đình	0305445099		
48.	Công ty TNHH MTV Thành Thành Công Đà Lạt	5801088534		
49.	CTCP Khu Công Nghiệp Thành Thành Công	3900471864		
50.	CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	0303315400		
51.	CTCP Khai thác và Quản lý Khu Công nghiệp Đặng Huỳnh	1100782200		
52.	CTCP In Thanh Niên	0301326407		
53.	CTCP Toàn Hải Vân	1701024018		
54.	Công ty TNHH Toàn Thịnh Phát Bình Thuận	3400837253		
55.	Công ty TNHH MTV Kinh doanh Dịch vụ Địa Ốc Sài Gòn Thương Tín	0305829634		
56.	CTCP Giáo dục Thành Thành Công	3601478519		
57.	CTCP Thành Thành Nam	0312907273		
58.	CTCP Giao dịch Hàng hóa Sơn Tín	0309139367		
59.	CTCP Đầu tư Phát triển Tân Sơn Nhất	0313087961		
60.	CTCP Sản xuất Xây dựng Dịch vụ Hoa Đồng	0301616554		

61.	CTCP Thương Tín Tàu Cuốc	0311349756		
62.	CTCP Mai Lan	0302694361		
63.	CTCP Đầu tư Phát triển Bất động sản Đông Sài Gòn	0310195302		
64.	CTCP Bao bì Kho bãi Bình Tây	0303256882		
65.	CTCP May Tiến Phát	2100254530		
66.	Công ty TNHH Thương Tín - CJ Cầu Tre	0314639132		
67.	Công ty TNHH Dịch vụ Quản lý Bất động sản Sài Gòn Thương Tín	0313552626		
68.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Hùng Anh Năm	0305466229		
69.	CTCP Thương mại Nguyễn Kim Đà Nẵng	0400657801		
70.	CTCP Thương mại Hải Phòng Plaza	0200725331		
71.	Công ty TNHH MTV TTC Land Retail Management	0315177868		
72.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Bất động sản TTC Land Phú Quốc	1702154595		
73.	CTCP Đầu tư Bất động sản TTC Land Long An	1101890706		
74.	CTCP Đầu tư bất động sản TTC Land Hưng Điền	0315544652		
75.	CTCP Cà phê Tín Nghĩa	3603425174		
76.	CTCP Tổng Công ty Tín Nghĩa	3600283394		
77.	CTCP Chè Ngọc Bảo	5801278623		
78.	CTCP Bất động sản Thành Thành Công Tân Thắng	0312909425		
79.	CTCP Xây dựng và Kết cấu Thép Đại Tín	0313911610		
80.	CTCP Đầu tư Năng lượng xanh TTC	3901241856		
81.	CTCP Đầu tư Phát triển Năng lượng TTC	3901241863		
82.	CTCP Nước Khoáng Đa Kai	0304364584		
83.	CTCP Lộc Thổ	3901218896		
84.	CTCP Sản xuất Thương mại Tâm Bình An	1101806101		



85.	Công ty TNHH MTV Tư vấn Sài Gòn Thương Tín	0304851612		
86.	CTCP ĐG Mê Kông	1301026733		
87.	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Ninh Hòa	4201575358		
88.	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Gia Lai	5900974477		
C.	Nhóm Công ty liên quan của Cổ đông lớn: CTCP Xuất Nhập khẩu Bến Tre			
89.	CTCP Xuất Nhập Khẩu Bến Tre	1300104040		
D.	Tổ chức Tài chính Quốc tế IFC			
E.	Công ty TNHH AVH PTE			

NGHỊ QUYẾT

V/v Phê duyệt chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Giấy CNĐKDN số 5900181213 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 09/09/2010;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Điện Gia Lai ("GEC");
- Căn cứ Biên bản họp số 06/2022/BB-HĐQT ngày 03/6/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chốt danh sách Cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu năm 2021:

- Ngày đăng ký cuối cùng: 17/6/2022
- Lý do và mục đích: Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu
- Nội dung cụ thể:
 - + Tỷ lệ thực hiện: 100:6 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 6 cổ phiếu mới)
 - + Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu: Số cổ phần mỗi Cổ đông được quyền hưởng sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ từ việc làm tròn xuống nếu có sẽ được hủy bỏ

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 222 cổ phần. Theo tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ phần phát hành để trả cổ tức là 100:6, khi đó số lượng cổ phần Ông A nhận được là: $(222/100) \times 6 = 13,32$ cổ phần. Theo quy định về việc xử lý cổ phiếu lẻ thì ông A sẽ nhận được 13 cổ phần. Phần lẻ thập phân (0,32 cổ phần) sẽ bị hủy bỏ

+ Địa điểm thực hiện:

- Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký
 - Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại trụ sở CTCP Điện Gia Lai, 114 Trường Chinh, Phường Phù Đổng, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam
- Ủy quyền và triển khai thực hiện: Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT tổ chức triển khai thực hiện và điều chỉnh thời gian trong trường hợp cần thiết.

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.



- Các Ông/ Bà thành viên HĐQT, Ban Điều hành và toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 "để thi hành" *huyl*
- Lưu VPCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



TÂN XUÂN HIỂN



TRÍCH YẾU NGHỊ QUYẾT

V/v Phê duyệt chủ trương triển khai Dự án VPL – Giai đoạn 2

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Giấy CNĐKDN số 5900181213 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 09/09/2010;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (“GEC”);
- Căn cứ Biên bản họp số 06/2022/BB-HĐQT ngày 03/6/2022;
- Căn cứ Nghị quyết số 29/2022/NQ-HĐQT ngày 03/6/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Phương án triển khai Dự án Nhà máy ĐG VPL Bến Tre - Giai đoạn 2:

- Tên Dự án: Nhà máy ĐG VPL Bến Tre - Giai đoạn 2
- Địa điểm đầu tư: Xã Thới Thuận, Huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre
- Quy mô công suất: 30 MW
- Tiến độ triển khai: 2022 - 2023 phù hợp với quy hoạch điện lực được phê duyệt, chính sách giá mua bán điện và các quy định pháp luật liên quan.
- Nguồn vốn triển khai dự kiến: Vốn Chủ sở hữu và Vốn vay tại các Tổ chức tín dụng trong và ngoài nước.

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Các Ông/ Bà thành viên HĐQT, Ban Điều hành và toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 “để thi hành”
- Lưu VPCT.

mae

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ml
TÂN XUÂN HIẾN